

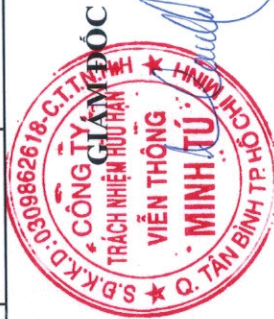
**KẾT QUẢ TỰ ĐO KIỂM CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG
DỊCH VỤ TRUY NHẬP INTERNET BĂNG RỘNG CÓ ĐỊNH MẶT ĐẤT SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ FTTH/xPON (DỊCH
VỤ TRUY NHẬP INTERNET CẤP QUANG)**

Quý: II năm 2022

Tại địa bàn tỉnh, thành phố: TP.HCM

*(Kèm theo bản Kết quả tự kiểm tra, đo kiểm, đánh giá định kỳ chất lượng dịch vụ viễn thông
số 0604/2022/MTT-KT ngày 05 tháng 07 năm 2022 của Công Ty TNHH Viễn Thông Minh Tú)*

TT	Chỉ tiêu chất lượng dịch vụ	Mức theo QCVN 34:2019/BTTTT	Mức Doanh nghiệp công bố	Số lượng mẫu tối thiểu phải đo kiểm theo quy định tại QCVN 34:2019/BTTTT	Số lượng mẫu đo kiểm thực tế	Phương pháp xác định	Mức chất lượng thực tế đạt được	Tự đánh giá
1.	Thời gian trễ trung bình	$\leq 50\text{ms}$	$\leq 50\text{ms}$	1000 mẫu	1000 mẫu	Mô phỏng	25 ms	Phù hợp
2.	Tốc độ tải dữ liệu trung bình							
	+ Tốc độ tải xuống trung bình P_d + Tốc độ tải lên trung bình P_u	$\geq 0,7 V_d$ $\geq 0,7 V_u$	$\geq 0,7 V_d$ $\geq 0,7 V_u$	1000 mẫu 1000 mẫu	1000 mẫu 1000 mẫu	Mô phỏng Mô phỏng	0.7 0.7	Phù hợp Phù hợp
3.	Dịch vụ hỗ trợ khách hàng - Thời gian cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng bằng nhân công qua điện thoại - Tỷ lệ cuộc gọi tới dịch vụ hỗ trợ khách hàng chiếm mạch thành công và nhận được tín hiệu trả lời của điện thoại viên trong vòng 60 giây	24 giờ trong ngày $\geq 95\%$	24 giờ trong ngày $\geq 95\%$	230 cuộc	230 cuộc	Gọi nhân công	-24 giờ trong ngày 100%	Phù hợp



NGUYỄN VĂN MINH